TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 256/2020/QĐST- HNGĐ	*Thái Bình, ngày 23 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 143/2020/TLST-HNGĐ ngày 01/12/2020 về việc yêu cầu thuận tình ly hôn giữa những người yêu cầu:

- **Anh Bùi Tất L - sinh năm 1982**

Nơi cư trú: Thôn T, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

- **Chị Trần Thị V, sinh năm 1985**

ĐKHKTT: Thôn T, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn T, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Anh L và chị V chung sống do tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 28/3/2006 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Anh, chị đã tìm nhiều biện pháp để giải quyết mâu thuẫn nhưng không có kết quả và sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ. Nay anh L và chị V đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên thuận tình ly hôn.

[2] Anh Bùi Tất L và chị Trần Thị V thỏa thuận:

[2.1] Về nuôi con: Vợ chồng có 02 con chung là Bùi Khánh H – sinh ngày 30/7/2008 và Bùi Khánh N – sinh ngày 23/12/2014. Ly hôn, chị V là người trực tiếp nuôi dưỡng con Bùi Khánh H, anh L là người trực tiếp nuôi dưỡng con Bùi Khánh N. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

[2.2] Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.3] Về lệ phí: Anh Bùi Tất L và chị Trần Thị V mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm.

Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, các bên vẫn giữ nguyên yêu cầu và thỏa thuận được với nhau về toàn bộ nội dung của việc ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Tất L và chị Trần Thị V thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con: Anh Bùi Tất L và chị Trần Thị V có 02 con chung là Bùi Khánh H – sinh ngày 30/7/2008 và Bùi Khánh N – sinh ngày 23/12/2014. Ly hôn, chị V là người trực tiếp nuôi dưỡng con Bùi Khánh H, anh L là người trực tiếp nuôi dưỡng con Bùi Khánh N. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh L, chị V có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản. Anh L, chị V đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu cấp dưỡng cho con chung theo quy định của pháp luật.

- Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Tất L và chị Trần Thị V mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.Chuyển số toàn bộ số tiền tạm ứng lệ phí anh L, chị V đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009984 ngày 30/11/2020 sang thành tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND thành phố Thái Bình;*
- *Chi cục THADS TP Thái Bình;*
- *UBND xã Vũ Phúc, TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Mạnh